| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN A**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 97/2018/QĐST-HNGĐ | *A, ngày 11 tháng 7 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng, hiện trú tại: Thôn P, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Lương Đức N, trú tại: Thôn K, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Lương Đức N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Lương Đức N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Lương Đức N thỏa thuận giao con Lương Thái V, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2018 cho chị Lê Thị L nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lương Đức N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị Lê Thị L và anh Lương Đức N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị L nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016886 ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị L số tiền chênh Lch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiến Thắng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Nhạn**